

Số: /QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển “Phương án kiến trúc
Nút giao thông Gò Công thuộc dự án thành phần 2: Đầu tư hoàn chỉnh
Nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa lộ Hà Nội đến Nút giao
thông Gò Công trên Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 56/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 8252/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phân khu số 5, thành phố Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 8256/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phân khu số 9, thành phố Thủ Đức;

Căn cứ Nghị quyết số 390/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư hoàn chỉnh nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường xa lộ Hà Nội đến Nút giao Gò Công trên Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về duyệt Kế hoạch tổ chức thi tuyển “Phương án kiến trúc Nút giao thông Gò Công thuộc dự án thành phần 2: Đầu tư hoàn chỉnh Nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa lộ Hà Nội đến Nút giao thông Gò Công trên Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh”;

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch-Kiến trúc tại Tờ trình số 1756/TTr-SQHKT ngày 23 tháng 12 năm 2025 và Tờ trình số 9067/TTr-BQLDAGT-VĐ3 ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông về trình phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển “Phương án kiến trúc Nút

giao thông Gò Công thuộc dự án thành phần 2: Đầu tư hoàn chỉnh nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa lộ Hà Nội đến nút giao thông Gò Công trên Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển “Phương án kiến trúc Nút giao thông Gò Công thuộc dự án thành phần 2: Đầu tư hoàn chỉnh Nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa lộ Hà Nội đến Nút giao thông Gò Công trên Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh” gồm các nội dung sau:

I. Thông tin chung:

1. Tên cuộc thi:

Thi tuyển “Phương án kiến trúc Nút giao thông Gò Công thuộc dự án thành phần 2: Đầu tư hoàn chỉnh Nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa lộ Hà Nội đến Nút giao thông Gò Công trên Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh”.

2. Vị trí, địa điểm và phạm vi ranh giới:

- Vị trí: Nút giao Gò Công (vị trí giao giữa đường Vành đai 3 và đường Nguyễn Xiển).

- Địa điểm: phường Long Phước, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phạm vi nghiên cứu:

+ Đường Liên vùng 4 (Đường nối Vành đai 3 với thành phố Biên Hòa cũ) tính từ tìm đường Nguyễn Xiển về hướng cầu Đồng Nai 2 khoảng 52m;

+ Đường Vành đai 3 tính từ tìm đường Nguyễn Xiển về hướng phường Long Bình khoảng 170m; về hướng Cao tốc TPHCM – Long Thành – Dầu Giây khoảng 670m;

+ Đường nối Vành đai 3 – nút giao Trạm 2 Thủ Đức (Nhánh nối Xa lộ Hà Nội) tính từ tìm đường Liên vùng 4 về hướng Xa lộ Hà Nội khoảng 405m.

- Diện tích sử dụng đất: khoảng 24,87 ha

3. Cơ quan quyết định thi tuyển: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Cơ quan tổ chức thi tuyển: Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng các công trình giao thông.

5. Đơn vị tư vấn tổ chức thi tuyển: Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh

6. Hình thức thi tuyển:

- Thi tuyển rộng rãi, không hạn chế số lượng tổ chức tham gia.

- Các đơn vị, tổ chức tư vấn đăng ký tham gia sẽ được xem xét, đánh giá Hồ sơ năng lực và mời tham gia vòng thực hiện sản phẩm thiết kế. Hội đồng thi tuyển đánh giá, xếp hạng, lựa chọn phương án ý tưởng tối ưu nhất báo cáo Cơ quan tổ chức thi tuyển trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định phê duyệt và thực hiện công bố kết quả, trao giải thưởng theo quy định.

7. Đối tượng tham dự:

- Cuộc thi tuyển dành cho các đơn vị tư vấn thiết kế là công ty, tổ chức hoặc liên danh, đặc biệt am hiểu chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch, giao thông cầu đường đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật và tính đặc thù của công trình thi tuyển, có

đủ năng lực hoạt động, uy tín, có kinh nghiệm thực tế liên quan và hành nghề thiết kế công trình giao thông đường bộ theo quy định pháp luật hiện hành, cụ thể:

+ Công ty, tổ chức hoặc liên danh đã tham gia thực hiện và hoàn thành công tác thiết kế kiến trúc ít nhất 01 công trình xây dựng cấp I, hoặc 02 công trình xây dựng cấp II trở lên hoặc đã tham gia thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc cho ít nhất 01 công trình giao thông và đạt giải thưởng của cuộc thi tương ứng.

+ Am hiểu về công trình giao thông (cầu, đường bộ, nút giao thông); quy hoạch giao thông đô thị.

+ Tổ chức tham gia có thể là một tổ chức tư vấn độc lập hoặc tổ chức liên danh; trong đó người chủ trì thiết kế kiến trúc dự thi phải có bằng kiến trúc sư, có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm tính theo bằng cấp, có chứng chỉ hành nghề thiết kế kiến trúc, đã từng chủ trì thiết kế kiến trúc cho ít nhất 01 công trình xây dựng cấp I hoặc 02 công trình xây dựng cấp II trở lên (trong đó có tối thiểu 01 công trình giao thông).

- Các cá nhân, công ty, tổ chức sau không được tham gia dự thi:

+ Công ty, tổ chức không đáp ứng yêu cầu về năng lực như đã nêu ở trên.

+ Cá nhân là thành viên của Cơ quan tổ chức cuộc thi, Ban Tổ chức, Hội đồng thi tuyển, Tổ kỹ thuật của cuộc thi này.

II. Lý do và mục đích của cuộc thi:

- Cuộc thi tuyển nhằm lựa chọn ý tưởng và phương án thiết kế kiến trúc tối ưu, khả thi cao, độc đáo, hiện đại, đặc sắc, đồng thời đảm bảo đầy đủ yêu cầu kỹ thuật theo quy định đối với công trình giao thông, góp phần tạo dựng hình ảnh kiến trúc phù hợp với diện mạo cảnh quan kiến trúc đô thị của Thành phố.

- Kế hoạch đề ra nhằm tạo cơ sở pháp lý để thực hiện các công việc tiếp theo đảm bảo chất lượng, tiến độ, nội dung thi tuyển phương án kiến trúc hướng đến việc lựa chọn được phương án tốt nhất về ý tưởng, có được giải pháp tối ưu về kiến trúc, quy hoạch và kỹ thuật xây dựng.

III. Yêu cầu của cuộc thi tuyển:

1. Chức năng, tính chất công trình

- Dự án đầu tư hoàn chỉnh nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa lộ Hà Nội đến nút giao thông Gò Công trên Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh nhằm kết nối Vành đai 3 và Vành đai 2, nâng cao hiệu quả khai thác Vành đai 3; giải tỏa nút thắt, đáp ứng nhu cầu kết nối giao thông, nhu cầu vận tải, giải quyết áp lực giao thông ngày càng tăng tại khu vực; góp phần chỉnh trang khu vực xung quanh.

- Từng bước hoàn chỉnh và hoàn chỉnh mạng lưới giao thông theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn sau năm 2040, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông Thành phố nói riêng và của Thành phố Hồ Chí Minh nói chung.

- Công trình thuộc nhóm A, Nút giao thông Gò Công theo quy mô đầu tư là nút giao khác mức cấp đặc biệt (Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

2. Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật:

- **Loại công trình:** Công trình giao thông trong đô thị.

- **Dạng thức nút giao:**

+ Xây dựng nút giao dạng ngã tư khác mức với 04 tầng, kết hợp đảo tròn (hầm chui trên nhánh nối từ Xa lộ Hà Nội đi qua Long Phước nối với cầu Đồng Nai 2 được đầu tư ở giai đoạn sau); bao gồm các nhánh Ramp (nhánh N1, N2, N3, N4: 02 làn xe).

+ Phần cầu cạn trên Vành đai 3 (Cầu cạn C1): đầu tư thêm 1 đơn nguyên cầu cạn gồm 04 làn xe, hoàn chỉnh theo quy hoạch.

- **Kết cấu phần cầu:** Kết cấu bê tông cốt thép (bê tông đổ tại chỗ, dầm bản và dầm SuperT ...), ưu tiên nghiên cứu áp dụng các loại dầm có tính công xường hóa cao để đảm bảo thỏa mãn được yêu cầu chất lượng và tiến độ công trình. Kết cấu tại các điểm nhấn có thể đề xuất giải pháp kết cấu khác phù hợp với hình thái kiến trúc chung nhưng phải đảm bảo yêu cầu về tổng mức đầu tư, tiến độ thi công, mặt bằng thi công, ranh giải phóng mặt bằng Dự án theo chủ trương đầu tư đã được phê duyệt.

- **Cấp công trình:** Nút giao thông đô thị cấp Đặc biệt.

- **Vận tốc thiết kế:**

+ Tuyên chính đường Vành đai 3 (cầu cạn): $V_{tk} > 100\text{km/h}$;

+ Đường song hành: $V_{tk} > 60\text{km/h}$;

+ Các nhánh rẽ kết nối: $V_{tk} = 40\text{km/h}$.

- **Tải trọng thiết kế:** Đáp ứng hoạt tải thiết kế HL93.

- **Tĩnh không:**

+ Tĩnh không thông thuyền (cầu vượt rạch Trau Trầu): $H=6\text{m}$, $B=30\text{m}$.

+ Tĩnh không dưới cầu vượt đường bộ: 4,75m.

- **Mặt cắt ngang cầu:** được thiết kế phù hợp với quy mô khai thác giai đoạn hoàn chỉnh, đảm bảo bề rộng mặt đường thông nhất với phần cầu.

3. Yêu cầu về quy hoạch:

- **Tuân thủ quy hoạch và định hướng phát triển:** đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc trong các đồ án quy hoạch được duyệt (Quy hoạch chung Thành phố Thủ Đức, các quy hoạch phân khu số 5, 9).

- **Kiến tạo điểm nhấn kiến trúc – đô thị:** Công trình là một điểm nhấn kiến trúc của Thành phố trên các trục giao thông chính đô thị, góp phần hoàn thiện kiến trúc đô thị, tạo sự hấp dẫn và quảng bá hình ảnh Thành phố Hồ Chí Minh. Phân tích thấu đáo những yếu tố về bối cảnh đô thị rộng để công trình đạt được vị thế điểm nhấn kiến trúc nổi bật nhưng vẫn hài hòa với các công trình lân cận, với phong cách kiến trúc hiện đại và sáng tạo.

- **Tổ chức không gian và kết nối hạ tầng – cảnh quan:** Nghiên cứu mối quan hệ tương quan giữa nút giao thông Gò Công và các công trình tiếp giáp: tuyến nối Xa lộ Hà Nội, tuyến và nhà ga metro dự kiến (tuyến MRT7, MRT10), cảnh quan sông rạch (sông Tắc, rạch Trau Trầu) để tạo sự sống động không chỉ vào ban ngày mà còn vào ban đêm.

- **Tối ưu hóa tầm nhìn và giá trị cảm thụ thị giác:** Chú trọng đến các góc nhìn toàn cảnh từ các trục giao thông và các khu vực lân cận (Khu Công nghệ cao) về nút giao Gò Công và ngược lại.

4. Yêu cầu về kiến trúc:

- **Giải quyết bài toán giao thông và kết nối:** Xây dựng Nút giao thông Gò Công giải quyết phân luồng giao thông từ các hướng và đảm bảo giao thông thông suốt giữa các tuyến chính và đường song hành.

- **Tối ưu hóa phương án thiết kế:** Phương án kiến trúc tối ưu nhất, thỏa mãn được các yêu cầu của nhiệm vụ xây dựng công trình và quy hoạch đã được phê duyệt.

- **Ngôn ngữ kiến trúc:** hiện đại, không nặng nề, có thể phô diễn kết cấu độc đáo nhưng vẫn đảm bảo tính bền vững.

- **Hài hòa tỷ lệ hình khối và không gian:** Tỷ lệ hình khối của nút giao cần thẩm mỹ và hài hòa với không gian, cảnh quan đô thị, đảm bảo tuyệt đối an toàn.

- **Tổ chức chiếu sáng nghệ thuật:** Có giải pháp chiếu sáng trang trí nổi bật, độc đáo cho công trình, tạo điểm nhấn về kiến trúc - cảnh quan cho khu vực nhưng cũng phải đảm bảo an toàn giao thông.

5. Yêu cầu về tổ chức giao thông:

- **Định hình quy mô và giải pháp thiết kế:** Xây dựng Nút giao thông Gò Công với dạng thức khác mức 04 tầng kết hợp đảo tròn, các nhánh Ramp và hầm chui (ở giai đoạn quy hoạch hoàn chỉnh) nhằm đảm bảo tách nhập dòng, vận hành an toàn, thông suốt liên tục.

- **Tối ưu hóa phân luồng giao thông:** Tổ chức giao thông rành mạch, rõ ràng, hạn chế tối đa xung đột dòng xe; đảm bảo an toàn giao thông; đáp ứng đầy đủ nhu cầu đi lại của tất cả các phương tiện dự kiến, không ảnh hưởng bất lợi đến tổ chức giao thông các tuyến đường phố có liên quan trực tiếp.

- **Hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông:** Hệ thống an toàn giao thông: được thiết kế theo các quy định trong “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT”.

- **Đảm bảo tính pháp lý và kỹ thuật:** Đảm bảo phù hợp với các đồ án quy hoạch được duyệt. Đồng thời, đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn thiết kế công trình giao thông, các quy trình, quy phạm hiện hành liên quan.

6. Yêu cầu về kỹ thuật tổng hợp:

- **Tiêu chuẩn và quy chuẩn:** Các quy chuẩn, tiêu chuẩn dự kiến áp dụng phải phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan của Việt Nam, đảm bảo tính đồng bộ, tính khả thi của hệ thống tiêu chuẩn được áp dụng.

- **Loại, cấp công trình:** Nút giao thông, cấp đặc biệt (theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD).

- Tối ưu hóa giải pháp công nghệ và vật liệu:

+ Các giải pháp kỹ thuật có tính tiên tiến, hoàn chỉnh, đồng bộ với công trình; Ưu tiên đề xuất các giải pháp có tính thực tiễn, phù hợp với điều kiện thi công tại Việt Nam nhằm đảm bảo chất lượng công trình cao nhất kể cả các giai đoạn xây lắp và trong quá trình vận hành nhằm tiết giảm chi phí đầu tư xây dựng và vận hành công trình về lâu dài. Thiết kế các hệ thống kỹ thuật tiện dụng và thuận tiện cho công tác bảo trì sửa chữa.

+ Giải pháp thiết kế cần bảo đảm tính kinh tế trong việc bố trí diện tích xây dựng, bảo đảm tỷ lệ các không gian diện tích hữu ích cao, sử dụng vật liệu phù hợp.

+ Các kết cấu, vật liệu hoàn thiện cần hướng đến thân thiện với môi trường, có khả năng chống chịu tốt với môi trường không khí ẩm ướt và chống ăn mòn. Quan tâm đến việc sử dụng vật liệu địa phương, hạn chế chi phí bảo trì, bảo dưỡng.

- **Tích hợp công nghệ và năng lượng:** Khuyến khích quan tâm các giải pháp sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo (chiếu sáng...) nhằm tăng thêm giá trị và ý nghĩa hiện đại, thân thiện với môi trường. Khuyến khích ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý cơ sở hạ tầng, đặc biệt chú ý tới các giải pháp thiết bị tích hợp với đô thị thông minh và việc điều tiết giao thông trong tương lai, đảm bảo vận hành hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm năng lượng.

- **Tính bền vững và an toàn:**

+ Đề xuất giải pháp thiết kế chống động đất, chống ngập lụt, gió bão theo tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành, phù hợp với điều kiện địa chất, thủy văn của khu vực.

+ Thiết kế công trình cần nghiên cứu kỹ các yếu tố điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, đề xuất các giải pháp, sáng kiến thiết kế “công trình xanh”.

7. Yêu cầu về giải pháp thi công và duy tu bảo dưỡng:

- Đề xuất phương án thi công có tính khả thi, phù hợp điều kiện thi công trong đô thị, mật độ giao thông lớn. Không làm gián đoạn hay gây ùn tắc nghiêm trọng giao thông hiện hữu trong quá trình thi công.

- Có giải pháp cấu tạo và tổ chức hợp lý để dễ dàng kiểm tra, sửa chữa, thay thế, bảo trì các bộ phận chính như dầm, lan can, khe co giãn, hệ thống chiếu sáng...

- Tính toán thời gian thi công hợp lý, đảm bảo thời gian thi công phù hợp với thời gian dự kiến theo chủ trương đầu tư Dự án đã được phê duyệt.

8. Chi phí đầu tư:

- Công trình mang tính hiện thực cao. Do đó các ý tưởng quy hoạch và kiến trúc công trình cần được cân nhắc kỹ lưỡng để đảm bảo tính khả thi về kinh tế - kỹ thuật.

- Phương án dự thi phải thực hiện khái toán chi phí đầu tư của phương án kiến trúc đề xuất phù hợp với các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo hiệu quả đầu tư và không vượt tổng mức đầu tư dự kiến theo chủ trương đầu tư đã được phê duyệt.

IV. Sản phẩm thiết kế thi tuyển:

1. Thuyết minh phương án:

Thuyết minh phương án dự tuyển được trình bày trên khổ giấy A3 in ngang, đóng tập, bìa cứng, phải thể hiện được những nội dung sau:

- Trình bày về quan điểm, ý đồ thiết kế và những giải pháp kỹ thuật.

- Thống kê các số liệu về quy mô diện tích, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần thiết để thực hiện công trình.

- Phân tích sự phù hợp với quy hoạch, cảnh quan chung của khu vực.

- Tính khả thi của phương án, trong đó có dự kiến tổng mức đầu tư dự án và phân tích sơ bộ hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.

2. Các bản vẽ thể hiện:

- Mỗi phương án dự tuyển gồm 01 bộ bản vẽ được lập trên khổ giấy A0 được in hoặc dán trên giấy form dày 3 - 5mm, in ngang, tối thiểu 06 bản vẽ, tối đa 10 bản vẽ thể hiện các nội dung sau:

- Sơ đồ vị trí, giới hạn khu đất tỷ lệ thích hợp;
- Các sơ đồ phân tích thể hiện ý tưởng thiết kế quy hoạch – kiến trúc và tổ chức giao thông.
- Các sơ đồ phân tích thể hiện ý tưởng kết nối về chức năng và kết nối về giao thông các khu vực xung quanh.
- Bình đồ tổng thể.
- Các bản vẽ mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt với tỷ lệ phù hợp.
- Các bản vẽ phối cảnh, chi tiết minh họa ý tưởng các phương án kiến trúc.
- Ngoài ra có thể bổ sung thêm các bản vẽ bổ trợ khác nếu thấy cần thiết.

3. Mô hình, sa bàn: Khuyến khích nếu có.

4. Dựng phim: khuyến khích nếu có

5. USB lưu trữ dữ liệu: lưu trữ toàn bộ nội dung thuyết minh, file báo cáo, phim và bản vẽ.

6. Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt hoặc song ngữ Việt - Anh.

7. Đơn vị đo lường:

- Tất cả thông tin đo lường, kích thước đều phải sử dụng hệ thống đo lường là mét (m) hoặc milimét (mm) và có ghi chú rõ trên bản vẽ;
- Bản vẽ được thể hiện theo tỷ lệ phù hợp mà đơn vị tư vấn đề xuất.
- Sơ bộ tổng mức đầu tư: (nếu có) sử dụng đơn vị tiền tệ là Đồng Việt Nam.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi kết quả thi tuyển phương án kết thúc theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Kho bạc Nhà nước Khu vực II, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, Thủ trưởng các sở - ban - ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Long Phước và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTUB: CT, PCT/ĐT;
- VPUB: CVP, PCVP/ĐT, ĐA;
- Phòng: ĐT, DA;
- Lưu: VT, (ĐT/TrHieu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Xuân Cường